TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIÊN KHÁNH** **TỈNH KHÁNH HÒA** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 93/2025/QĐST-HNGĐ	*Diên Khánh, ngày 23 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Đức Thuận.**
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Vũ Thị Thanh Tâm**;
2. Ông **Phạm Hùng Cường.**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 304/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024 về "*Chia tài sản chung sau ly hôn*".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Mỹ L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 5, thôn P, xã H, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên;

* Bị đơn: Ông Lê Tứ H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Lạc Long Quân, thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Hồ Thị Mỹ L được quyền quản lý, sử dụng tài sản là thửa đất 36x, tờ bản đồ số 4x, diện tích 51,7 m^2. Trong đó: Đất ở đô thị có diện tích 38,3 m^2, đất trồng cây lâu năm khác có diện tích 13,4 m^2 tại thị trấn Diên Khánh, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA3105xx, số vào sổ cấp GCN: CH008xx do UBND huyện Diên Khánh cấp ngày 26/11/2010 đứng tên bà Hồ Thị Mỹ L và ông Lê Tứ H và tài sản gắn liền với đất gồm:

- Nhà 01 tầng, móng xây đá chẻ, tưởng xây gạch 100, sơn nước, mái tôn, nền gạch men, trần nhựa, vệ sinh hoàn chỉnh, diện tích 37 m^2.
- Mái che lợp tôn, trụ kèo thép, nền láng xi măng, tường xây gạch 100 cao 1,5m diện tích 13,6 m^2.
- Cổng: trụ xây gạch, cánh cửa sắt diện tích 1,9 m^2.

Tổng giá trị tài sản bà Hồ Thị Mỹ L được nhận là: 319.499.303 đồng *(Ba trăm mười chín triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn ba trăm lẻ ba đồng)*.

2.2. Về án phí: Bà Hồ Thị Mỹ L tự nguyện chịu 15.974.965 đồng *(Mười lăm chín trăm bảy mươi bốn nghìn chín trăm sáu mươi lăm đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào 14.000.000 đồng *(Mười bốn triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp theo biên lai số 00009xx ngày 29/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên khánh. Bà L còn phải nộp 1.974.965 đồng *(Một triệu chín trăm bảy mươi bốn nghìn chín trăm sáu mươi lăm đồng)*.

2.3. Về chi phí thẩm định, định giá: Tổng chi phí là 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng). Bà Hồ Thị Mỹ L đã tạm ứng và tự nguyện chịu.

Trường hợp quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

(Đã ký)

Võ Đức Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.